



# **BẢN TIN PHÁP LUẬT**

*Tháng 11/2024*

## I. VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

### 1. Nghị quyết số 218/NQ-CP ngày 12/11/2024 của Chính phủ về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 10 năm 2024.

Chính phủ giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương sớm tổng kết, đánh giá và tham mưu, đề xuất ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các chính sách miễn, giảm, gia hạn thuế, phí, tiền sử dụng đất trong năm 2025 để có thể triển khai ngay từ đầu năm, nhất là việc tiếp tục gia hạn thực hiện giảm thuế giá trị gia tăng trong 6 tháng đầu năm 2025 để báo cáo Quốc hội tại kỳ họp thứ 8.

Thực hiện theo Nghị quyết của Chính phủ và quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tài chính đã triển khai nghiên cứu xây dựng Nghị quyết của Quốc hội về giảm thuế giá trị gia tăng theo quy trình, thủ tục quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Ngày 14/11/2024, Bộ Tài chính có công văn số 12477/BTC-CST về việc lập đề nghị xây dựng dự án Nghị quyết của Quốc hội giảm thuế giá trị gia tăng gửi các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam để xin ý kiến về chính sách giảm thuế giá trị gia tăng. Dự thảo Nghị quyết của Quốc hội về giảm thuế giá trị gia tăng có một số điểm đáng chú ý như sau:

**Thuế suất:** Bộ Tài chính đề xuất **giảm 2% thuế suất thuế giá trị gia tăng;**

**Đối tượng áp dụng:** các nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10% (còn 8%), trừ một số nhóm hàng hóa, dịch vụ sau: viễn thông, công nghệ thông tin, hoạt động tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, kinh doanh bất động sản, kim loại, sản phẩm từ kim loại đúc sẵn, sản phẩm khai khoáng (không kể khai thác than), than cốc, dầu mỏ tinh chế, sản phẩm hoá chất, sản phẩm hàng hóa và dịch vụ chịu thuế tiêu thụ đặc biệt;

**Thời gian áp dụng:** từ ngày 01/01/2025 đến hết ngày 30/6/2025.



## II. CÔNG VĂN MỚI ĐÁNG LƯU Ý

### 1. Công văn số 4662/TCT-CS ngày 18/10/2024 của Tổng cục Thuế về thuế GTGT

Trường hợp Công ty nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ bán thực phẩm (thịt, cá, rau củ quả, gia vị...):

- Đối với mặt hàng thịt, cá rau củ quả là sản phẩm trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, hải sản chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường, nếu Công ty bán cho cơ sở giáo dục (**không phải doanh nghiệp**) để chế biến phục vụ cho bữa ăn hàng ngày của học sinh thì phải kê khai, tính nộp thuế GTGT theo mức **thuế suất 5%** hướng dẫn tại khoản 5 Điều 10 Thông tư số 219/2013/TT-BTC.
- Đối với mặt hàng thịt, cá, rau củ quả là sản phẩm trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, hải sản chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường, nếu Công ty **bán cho doanh nghiệp** thì **không phải kê khai, tính nộp thuế GTGT**.

### 2. Công văn số 4759/TCT-DNNCN ngày 23/10/2024 của Tổng cục Thuế trả lời chính sách thuế TNCN thông qua Cổng thông tin điện tử - Bộ Tài chính

Về nguyên tắc, người nộp thuế khi thực hiện quyết toán thuế được tính giảm trừ cho người phụ thuộc kể từ **tháng phát sinh nghĩa vụ nuôi dưỡng** và **có đăng ký giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc** theo quy định.

Về thủ tục đăng ký người phụ thuộc, hồ sơ chứng minh người phụ thuộc, người nộp thuế căn cứ tình hình thực hiện theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 79/2022/TT-BTC ngày 30/12/2022 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung điểm g khoản 1 Điều 9 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

### 3. Công văn số 4778/TCT-CS ngày 24/10/2024 của Tổng cục Thuế giải đáp chính sách tiền sử dụng đất

Trường hợp được Nhà nước giao đất nhưng **không đưa đất vào sử dụng** hoặc **chậm tiến độ sử dụng đất** so với tiến độ ghi trong dự án đầu tư thì ngoài số tiền sử dụng đất phải nộp theo quy định, người sử dụng đất phải **nộp bổ sung** khoản tiền tương ứng với mức tiền sử dụng đất được tính bằng với tiền thuê đất hàng năm đối với khoảng thời gian chậm tiến độ, không đưa đất vào sử dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 135/2016/NĐ-CP của Chính phủ; thời gian không đưa đất vào sử dụng đã quy định rõ khoản 2, Điều 1 Thông tư số 332/2016/TT-BTC ngày 26/12/2016 của Bộ Tài chính.

### 4. Công văn số 4781/TCT-CS ngày 24/10/2024 của Tổng cục Thuế về chính sách thuế

Trường hợp công trình xây dựng chưa được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp **giấy phép xây dựng** đồng thời cũng không thuộc đối tượng được miễn giấy phép xây dựng theo quy định tại Điều 89 Luật xây dựng năm 2014, chưa được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp **chứng nhận quyền sở hữu tài sản** gắn liền với đất thì tài sản cố định hình thành trên đất thuê của Công ty **không đủ điều kiện** được khấu trừ thuế GTGT đầu vào và không đủ điều kiện được trích khấu hao tài sản tính vào chi phí khi tính thuế TNDN.



## 5. Công văn số 4784/TCT-CS ngày 24/10/2024 của Tổng cục Thuế về chính sách thuế

### 5.1. Chính sách thuế và quản lý thuế đối với cho cá nhân môi giới bất động sản (BDS):

Cá nhân kinh doanh dịch vụ môi giới BDS đã được cấp chứng chỉ hành nghề môi giới BDS theo quy định pháp luật về kinh doanh BDS, không phải là người lao động của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ sàn giao dịch BDS hoặc doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ môi giới BDS thì thực hiện đăng ký thuế và được cơ quan Thuế cấp mã số thuế trước khi bắt đầu hoạt động sản xuất, kinh doanh hoặc có phát sinh nghĩa vụ với ngân sách nhà nước theo quy định tại Điều 30 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Quốc hội. Mức tỷ lệ % trên doanh thu tính thuế thuế GTGT là 5% và thuế TNCN là 2%. Trường hợp doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ sàn thương mại điện tử giao dịch BDS thực hiện việc khai thuế thay, nộp thuế thay cho cá nhân trên cơ sở ủy quyền theo quy định của pháp luật dân sự thì tổ chức thực hiện khai thuế, nộp thuế theo hướng dẫn tại điểm b khoản 2 Điều 8 Thông tư số 40/2021/TT-BTC.

Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ sàn thương mại điện tử có trách nhiệm cung cấp đầy đủ, chính xác và đúng hạn theo quy định cho cơ quan thuế thông tin của thương nhân, tổ chức, cá nhân có tiến hành một phần hoặc toàn bộ quy trình mua bán hàng hóa, dịch vụ trên sàn giao dịch thương mại điện tử theo quy định tại Điều 1 Nghị định số 91/2022/NĐ-CP của Chính phủ.

### 5.2. Về lập hóa đơn ủy nhiệm:

Về đề xuất cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử được ủy nhiệm cho sàn thương mại điện tử lập hóa đơn, Tổng cục Thuế đang nghiên cứu tổng hợp để xem xét đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung Nghị định số 123/2020/NĐ-CP.

## 6. Công văn số 4864/TCT-KK ngày 28/10/2024 của Tổng cục Thuế về vướng mắc và đề xuất xác định phân bổ thuế TNDN

Trường hợp Doanh nghiệp có trụ sở chính đặt ngoài tỉnh A, hoạt động trong ngành xây dựng theo quy định của pháp luật về hệ thống ngành kinh tế Việt Nam tại Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/07/2018 của Thủ tướng Chính phủ và phát sinh hoạt động xây dựng tại địa bàn tỉnh A thì thuế TNDN của các công trình xây dựng này không được phân bổ theo trường hợp đơn vị phụ thuộc, địa điểm kinh doanh là cơ sở sản xuất theo quy định tại Điều 17 Thông tư số 80/2021/TT-BTC của Bộ Tài chính.

## 7. Công văn số 4909/TCT-CS ngày 30/10/2024 của Tổng cục Thuế về chính sách thuế nhà thầu

Trường hợp Công ty A ký hợp đồng với Công ty ở nước ngoài bán khoản phải thu từ các khách hàng tại nước ngoài theo các hợp đồng xuất khẩu hàng có điều khoản thanh toán trả chậm để nhận trước tiền bán hàng hóa từ Công ty ở nước ngoài (bên mua khoản phải thu) mà không phải là hoạt động vay tín dụng phải trả lãi tiền vay; Công ty chuyên giao toàn bộ quyền và nghĩa vụ liên quan đến khoản phải thu cho bên mua khoản phải thu và không có bất kỳ nghĩa vụ, trách nhiệm gì với bên mua khoản phải thu về việc bên mua khoản phải thu có thu được khoản tiền phải thu của người mua hàng hóa hay không; Công ty không phát sinh khoản thanh toán cho Công ty ở nước ngoài (bên mua khoản phải thu) thì Công ty ở nước ngoài trong trường hợp nêu trên không phát sinh thu nhập và không thuộc đối tượng chịu thuế theo quy định tại Điều 6, Điều 7 Thông tư số 103/2014/TT-BTC ngày 6/8/2014 của Bộ Tài chính.

### 8. Công văn số 4917/TCT-DNNCN ngày 30/10/2024 của Tổng cục Thuế về chính sách thuế

Trường hợp cá nhân đã ủy quyền cho Công ty quyết toán thuế thay, nếu phát hiện cá nhân thuộc diện **trực tiếp quyết toán thuế** với cơ quan thuế (CQT) thì Công ty **không điều chỉnh** lại quyết toán thuế TNCN, đồng thời **cấp chứng từ khấu trừ thuế** để cá nhân thực hiện quyết toán theo quy định.

### 9. Công văn số 4922/TCT-CS ngày 31/10/2024 của Tổng cục Thuế về thuế GTGT

Trường hợp trong quá trình giải quyết hồ sơ hoàn thuế, nếu CQT xác định số thuế đủ điều kiện được hoàn thì giải quyết **hoàn trả số thuế đã đủ điều kiện hoàn** cho người nộp thuế, **không chờ kết quả kiểm tra xác minh toàn bộ hồ sơ hoàn thuế**; đối với số thuế cần kiểm tra xác minh hoặc yêu cầu người nộp thuế giải trình, bổ sung hồ sơ thì xử lý hoàn thuế khi có đủ điều kiện theo quy định.

### 10. Công văn số 4991/TCT-CS ngày 05/11/2024 của Tổng cục Thuế về chính sách thuế

Về nguyên tắc việc chiết khấu thương mại căn cứ vào số lượng, doanh số hàng hóa, dịch vụ thì số tiền chiết khấu của hàng hóa đã bán được tính **điều chỉnh trên hóa đơn bán hàng hóa, dịch vụ của lần mua cuối cùng hoặc kỳ tiếp sau**. Trường hợp số tiền chiết khấu được lập khi kết thúc chương trình (kỳ) chiết khấu hàng bán thì được lập hóa đơn điều chỉnh kèm bảng kê các số hóa đơn cần điều chỉnh, số tiền, tiền thuế điều chỉnh. Căn cứ vào hóa đơn điều chỉnh, bên bán và bên mua kê khai điều chỉnh doanh thu, tiền thuế tương ứng.

Do đó, trường hợp Công ty A phát sinh khoản giảm giá hàng bán và chiết khấu thương mại theo thỏa thuận tại Hợp đồng nguyên tắc, phụ lục hợp đồng và các Hợp đồng mua bán hàng hóa được ký kết giữa Công ty A và Công ty B, Công ty A có đầy đủ hồ sơ chứng từ và đảm bảo tính pháp lý, tính chính xác đối với các tài liệu chứng minh cho việc thực hiện giảm giá hàng bán và chiết khấu trên thì Công ty A lập hóa đơn điều chỉnh theo quy định pháp luật về hóa đơn bán hàng hóa. Căn cứ hóa đơn điều chỉnh đã lập, Công ty A thực hiện kê khai điều chỉnh doanh thu bán hàng theo quy định.

### 11. Công văn số 5025/TCT-KK ngày 06/11/2024 của Tổng cục Thuế về hoàn thuế GTGT hàng xuất khẩu

Đối với hồ sơ hoàn thuế thuộc diện hoàn thuế trước, CQT căn cứ hồ sơ hoàn thuế của người nộp thuế và thông tin về người nộp thuế do CQT quản lý tại **cơ sở dữ liệu** để thực hiện kiểm tra hồ sơ của người nộp thuế tại trụ sở CQT để xác định đối tượng và trường hợp được hoàn thuế.

Trường hợp thông tin kê khai trên **hồ sơ hoàn thuế khác với thông tin quản lý của CQT** thì CQT thông báo bằng văn bản để người nộp thuế **giải trình, bổ sung thông tin**. Thời gian giải trình, bổ sung thông tin không tính trong thời hạn giải quyết hồ sơ hoàn thuế. Trường hợp CQT thực hiện thanh tra, kiểm tra sau hoàn thuế đối với hồ sơ thuộc diện hoàn thuế trước theo quy định tại Điều 77 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14, CQT thực hiện rà soát, đối chiếu chứng từ thanh toán qua ngân hàng của người nộp thuế. Trên cơ sở kết quả rà soát, đối chiếu, CQT xác định số thuế đủ điều kiện hoàn và xử lý hồ sơ đề nghị hoàn thuế của người nộp thuế theo quy định.

**12. Công văn số 5102TCT-CS ngày 08/11/2024 của Tổng cục Thuế về chính sách thuế GTGT**

Trường hợp doanh nghiệp có dự án đầu tư sản xuất phân vi sinh thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT thì thuế GTGT đầu vào của dự án đầu tư **không được khấu trừ**. Khi doanh nghiệp thực hiện **chuyển nhượng dự án đầu tư** cho doanh nghiệp khác để tiếp tục thực hiện dự án sản xuất phân hữu cơ vi sinh theo mục tiêu ban đầu của dự án thì **áp dụng thuế suất 10%** theo quy định.

**13. Công văn số 5054/TCT-CS ngày 07/11/2024 của Tổng cục Thuế về chính sách tiền thuê đất**

**Về miễn tiền thuê đất đối với đối tượng đầu tư sản xuất, kinh doanh hàng hóa thuộc đối tượng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt:**

Việc **miễn tiền thuê đất** trong thời gian **xây dựng cơ bản** có phải là ưu đãi đầu tư theo quy định tại điểm b, c và d khoản 2 Điều 15 **Luật Đầu tư** năm 2020 hay không; trên cơ sở đó mới có căn cứ khẳng định trường hợp Dự án xây dựng sân gôn là đối tượng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt thì có được miễn tiền thuê đất trong thời gian xây dựng cơ bản hay không.

Nội dung này thuộc trách nhiệm và thẩm quyền hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Vì vậy, đề nghị Cục Thuế tỉnh **có văn bản lấy ý kiến** Bộ Kế hoạch và Đầu tư về nội dung này.

**Về thời gian áp dụng ổn định đơn giá thuê đất:**

Việc xác định đơn giá thuê đất cho Công ty sau khi có quyết định thu hồi một phần đất với vị trí mới được xác định theo vị trí ghi tại Phiếu chuyển thông tin và giá đất quy định tại thời điểm xác định đơn giá thuê đất cho **chu kỳ ổn định** từ tháng 4/2019 đến tháng 03/2024 theo quy định tại khoản 1 Điều 14 và khoản 2 Điều 22 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước.

Ngoài ra, tại khoản 10, khoản 11 Điều 51 Nghị định số 103/2024/NĐ-CP quy định chuyển tiếp đối với trường hợp được thuê đất trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành và **đang trong thời gian ổn định đơn giá thuê đất** theo quy định của pháp luật đất đai trước ngày Luật đất đai 2024 có hiệu lực thi hành (từ ngày 01/8/2024); trường hợp thuê đất trả tiền thuê đất hằng năm mà thời điểm điều chỉnh đơn giá thuê đất trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành nhưng chưa thực hiện điều chỉnh.



## Liên hệ

Bản tin này được ECOVIS AFA VIETNAM cập nhật từ các văn bản pháp quy do các cơ quan nhà nước ban hành trên các phương tiện thông tin đại chúng và cho mục đích tham khảo, không được xem như ý kiến tư vấn pháp luật cụ thể. Việc áp dụng các thông tin này vào các trường hợp cụ thể có thể không hoàn toàn phù hợp. Để biết thêm thông tin hoặc cần chúng tôi hỗ trợ, vui lòng liên hệ với các chuyên gia của chúng tôi.



**Nguyễn Trọng Hiếu**  
Cố vấn chiến lược  
0914 015 678  
hie.u.nguyen@ecovis.com.vn



**Nguyễn Hải Nam**  
Chủ tịch HĐQT / Tổng Giám đốc  
0916 020 113  
nam.nguyen@ecovis.com.vn



**Trần Dương Nghĩa**  
Phó Chủ tịch HĐQT /  
Phó Tổng Giám đốc  
0916 538 539  
nghia.tran@ecovis.com.vn



**Nguyễn Trung Dũng**  
Phó Tổng Giám đốc  
0917 705 379  
dung.nguyen@ecovis.com.vn



**Phạm Quang Trung**  
Phó Chủ tịch HĐQT  
0935 58 3456  
trung.pham@ecovis.com.vn



**Lê Huy Đông**  
Trưởng phòng Tư vấn - Đào tạo  
0944 322 988  
dong.le@ecovis.com.vn



**Nguyễn Thị Hiền Giang**  
Phó phòng Tư vấn – Đào tạo  
0933 224 968  
giang.nguyen@ecovis.com.vn

